

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HSST
Ngày 11 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Xuân Cung
2. Ông Vũ Văn Thao

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Xuân Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST - HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2020/QĐXXST – HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trương Quốc V, sinh năm 1984; Nơi sinh: Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: Xóm Chí Bình, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Phi L; con bà Vũ Thị L (đã chết); Vợ Phạm Thị Ph, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2009 con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Hoài L, sinh năm 1981; Nơi sinh: Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: Xóm Chí Bình, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Th; con bà Phạm Thị Ng (đã chết); Vợ Đỗ Thị L, con có 4 con, con lớn nhất sinh năm 2008 con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân Thân: Tại Bản án số 46/2015/ HSST ngày 26/11/2015 của TAND huyện Yên Mô xử phạt 5.000.000đồng về tội “ đánh bạc” án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng. Ngày 09/9/2016 được (Miễn chấp hành hình

phạt do bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đồng) theo quyết định số 40/2016/QĐST – MTHA đối với Trần Hoài L. Ngày 19/5/2017 chấp hành xong án phí; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Văn Đ, sinh năm 1983; Nơi sinh: Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: Xóm Đông Hà, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Tr; con bà Ninh Thị Nh; Vợ Phạm Thị M, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2011 con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 16/01/2016 bị Công an phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi “ đánh bạc”, ngày 11/3/2016 chấp hành xong; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Văn T, sinh năm 1972; Nơi sinh: Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: Xóm Tây Hà, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Quang Kh; con bà Phạm Thị Th; Vợ Vũ Thị , con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 1994 con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Phạm Văn S tên gọi khác Phạm Quang S, sinh năm 1979; Nơi sinh: Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: Xóm Tây Hà, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn V; con bà Phạm Thị Đ; Vợ Ngô Thị H, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2000 con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Trương Văn Th, sinh năm 1979; Nơi sinh: Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: Xóm Chí Bình, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn Đ (đã chết); con bà Phạm Thị Ch; Vợ Phạm Thị Th, con có 2 con, con lớn sinh năm 2013 con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23/4/1997 bị Công an thị xã Tam Điệp xử phạt hành chính 50.000đồng về hành vi “ Trộm cắp tài sản” ngày 23/4/1997 chấp hành xong. Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/3/2020, Trương Quốc V, Phạm Văn S, Trương Văn Th đến nhà Trần Hoài ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, S, V, Th đến nhà Phạm Văn T ở xóm Tây Hà, xã Yên Nhân chơi uống nước. Khi đến nơi thì gặp Phạm Văn Đ là người cùng xã đang ngồi uống nước với T. Năm người ngồi uống nước đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì Trương Quốc V thấy trên cửa sổ gần chỗ ngồi có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài nên nảy sinh ý định rủ mọi người chơi bài được thua bằng tiền, Việt nói “ anh em làm tý liêng không” tất cả đồng ý. Đ quy định mức độ sát phạt “ tiền đặt cược(gà) 10.000đồng, tiền cược thêm (tiền phạt tối đa) là 100.000đồng” rồi cầm bộ tú lơ khơ chia cho mọi người. Cả năm người chơi đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì Trần Hoài L đến thấy năm người đang đánh bạc thì xin vào chơi. Khi L vào chơi thì hình thức chơi, mức độ sát phạt không thay đổi. Cả nhóm chơi đến 23 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.860.000đồng (thu trên chiếu số tiền 5.860.000đồng, thu giữ trên người Việt số tiền 1.000.000đồng) 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Quá trình điều tra xác định, Phạm Văn T sử dụng số tiền 420.000 đồng đánh bạc khi bị bắt T thắng số tiền 760.000đồng; Trương Văn Th sử dụng số tiền 770.000đồng đánh bạc khi bị bắt Th thua số tiền 30.000đồng; Trần Hoài L sử dụng số tiền 1.850.000 đồng đánh bạc khi bị bắt L thua số tiền 1.540.000đồng; Phạm Văn Đ sử dụng số tiền 1.430.000 đồng đánh bạc khi bị bắt Đ thắng số tiền 1.250.000đồng; Phạm Văn S sử dụng số tiền 940.000 đồng đánh bạc khi bị bắt S thua số tiền 510.000đồng; Trương Quốc V sử dụng số tiền 1.450.000 đồng đánh bạc khi bị bắt V thắng số tiền 70.000đồng;

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị can: Trương Quốc V cùng đồng phạm ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo: Trương Quốc V, Trần Hoài L, Phạm Văn Đ, Phạm Văn T, Phạm Văn S, Trương Văn Th phạm tội “ đánh bạc”.

Về hình phạt áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Hoài L từ 12 đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5 đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đến 15.000.000đồng

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5 đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ

sung từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Trương Quốc V từ 23.000.000đ đến 25.000.000đ.

Các bị cáo Phạm Văn T, Phạm Văn S và Trương Văn Th mỗi bị cáo từ 20.000.000đồng đến 23.000.000đồng

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung NSNN số tiền 6.860.000đồng; tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản phạm tội quả tang cũng như vật chứng được thu giữ có đủ căn cứ để xác định. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/01/2020, tại phòng khách của gia đình Phạm Văn T thuộc xóm Tây Hà, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, Trương Quốc V, Trần Hoài L, Phạm Văn Đ, Phạm Văn T, Phạm Văn S, Trương Văn Th đã dùng bộ bài tú lơ khơ, để đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, bằng hình thức chơi “ Liêng”, thì bị Công an huyện Yên Mô bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc là 6.860.000đồng

Hành vi trên của Trương Quốc V, Trần Hoài L, Phạm Văn Đ, Phạm Văn T, Phạm Văn S, Trương Văn Th thực hiện, đã phạm tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định “ Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc vi phạm quy định tại Điều 322

của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Khoản 3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000 đồng”

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Từ cở bậc dẫn đến hàng loạt các loại tội phạm khác, vì vậy cần tuyên bản án với mức hình phạt nghiêm khắc có như vậy mới nhằm ngăn chặn tệ nạn đánh bạc nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4] Về vị trí vai trò: Trong vụ án các bị cáo cùng nhau đánh bạc khi được Trương Quốc V rủ, nên có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Trương Quốc V là người khởi xướng rủ các bị cáo tham gia đánh bạc và cũng là người có số tiền nhiều hơn so với các bị cáo khác do đó Trương Quốc V giữ vai trò chính sau đó lần lượt đến Phạm Văn Đ là người quy định mức độ sát phạt, Trần Hoài L là người có số tiền nhiều nhất nên Đ và L giữ vai trò thứ hai, sau đó lần lượt đến Phạm Văn S, Phạm Văn T, Trương Văn Th.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (trừ bị cáo Trần Hoài L đã bị xét xử vào năm 2015 về tội đánh bạc); Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Bị cáo L có hoàn cảnh khó khăn bố đẻ ung thư, vợ không có công ăn việc làm, nhà có 04 con nhỏ bị cáo là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương nên áp dụng cho bị cáo L được hưởng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[6] Về tình tiết tăng nặng: Tất cả các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Nhân thân: Trong vụ án có Trần Hoài L vào năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử về tội Đánh bạc. Tại Bản án số 46/2015/ HSST ngày 26/11/2015 của TAND huyện Yên Mô xử phạt 5.000.000đồng về tội “ đánh bạc” án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng. Ngày 09/9/2016 được (Miễn chấp hành hình phạt do bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng) theo quyết định số 40/2016/QĐST – MTHA đối với Trần Hoài L. Ngày 19/5/2017 chấp hành xong án phí.

Bị cáo Phạm Văn Đ là người có nhân thân xấu vào ngày 16/01/2016 bị Công an phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi “ đánh bạc”, ngày 11/3/2016 chấp hành xong.

Bị cáo Trương Văn Th vào ngày 23/4/1997 bị Công an thị xã Tam Điệp xử phạt hành chính 50.000đồng về hành vi “ Trộm cắp tài sản” ngày 23/4/1997 chấp hành xong

[8] Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo tại địa

phương cũng có thể giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, cần áp dụng hình phạt ít nghiêm khắc với hình phạt chính bằng phạt tiền cũng đủ sức dẫn dắt đối với các bị cáo Trương Quốc V, Phạm Văn S, Phạm Văn T và Phạm Văn Th.

[9] Riêng bị cáo Trần Hoài L có nhân thân xấu vào năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử về tội Đánh bạc, bị cáo được (Miễn chấp hành hình phạt do bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng)

Bị cáo Phạm Văn Đ: Ngày 16/01/2016 bị Công an phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi “đánh bạc”, ngày 11/3/2016 chấp hành xong

Nay Trần Hoài L và Phạm Văn Đ lại phạm tội đánh bạc để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể giáo dục bị cáo trở thành người tốt, cần áp dụng bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình.

Do các bị cáo đánh bạc nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo, khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt.

[10] Đối với số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định Phạm Văn T sử dụng số tiền là 420.000 đồng; Trương Văn Th sử dụng số tiền là 770.000đồng; Trần Hoài L sử dụng số tiền là 1.850.000đồng; Phạm Văn Đ sử dụng số tiền là 1.430.000đồng; Phạm Văn S sử dụng số tiền là 940.000đồng; Trương Quốc V sử dụng số tiền 1.450.000đồng.

Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc 6.860.000 đồng cần tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước.

[11] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 1 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài đã qua sử dụng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[13] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Trương Quốc V, Phạm Văn T, Phạm Văn S và Trương Văn Th.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với Trần Hoài L.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Văn Đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố các bị cáo: Trương Quốc V, Trần Hoài L, Phạm Văn Đ, Phạm Văn T, Phạm Văn S, Trương Văn Th phạm tội “đánh bạc”.

2.1: Xử phạt Trần Hoài L 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 3 ngày tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020, quy đổi thành 9 ngày cải tạo không giam giữ), thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Trần Hoài L.

Giao bị cáo Trần Hoài L cho Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Trần Hoài L thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

+ Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ(thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.2: Xử phạt Phạm Văn Đ 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 3 ngày tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020, quy đổi thành 9 ngày cải tạo không giam giữ), thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Phạm Văn Đ.

Giao bị cáo Phạm Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Phạm Văn Đ thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ

cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ(thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.3: Xử phạt bị cáo Trương Quốc V số tiền 23.000.000 (Hai mươi ba triệu đồng) nộp ngân sách Nhà Nước.

2.4: Xử phạt bị cáo Phạm Văn S số tiền 22.000.000 (Hai mươi hai triệu đồng) nộp ngân sách Nhà Nước.

2.5: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T số tiền 22.000.000 (Hai mươi hai triệu đồng) nộp ngân sách Nhà Nước.

2.6: Xử phạt bị cáo Trương Văn Th số tiền 22.000.000 (Hai mươi hai triệu đồng) nộp ngân sách Nhà Nước.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

3.1 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.860.000 (Sáu triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng)

3.2 Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài đã qua sử dụng;

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 5 năm 2020 và ủy nhiệm chỉ lập ngày 13/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc các bị cáo Trương Quốc V, Trần Hoài L, Phạm Văn Đ, Phạm Văn T, Phạm Văn S, Trương Văn Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm báo để các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;;
- Các bị cáo
- UBND xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phan Ngọc Hà